TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/DS-ST
Ngày 30-01-2024
Về tranh chấp: "Hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ấn

2. Bà Huỳnh Thị Thu Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang: Không tham gia.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp: "Hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Võ Thị H. H, sinh năm 19xx. Địa chỉ: 50 Đ, khu phố A, phường B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Huỳnh V. D, sinh năm 19xx và Nguyễn Thị D. L, sinh năm 19xx. Cùng địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trịnh V. H, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Số 50, Đ, Khu phố A, Phường B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

(Bà H, ông D, bà L có mặt, ông H xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị H. H trình bày:*

Đại lý H Sang của vợ chồng bà làm chủ (Võ Thị H. H và Trịnh V. H) có bán thức ăn thủy sản cho ông Huỳnh V. D và bà Nguyễn Thị D. L. Khi bán hai bên thỏa thuận cuối vụ tôm ông D và bà L sẽ trả tiền. Sau đó, hai bên có tiến hành đối chiếu công nợ với nhau thì ông D và bà L còn nợ tôi số tiền là 174.370.000đ.

Nhưng sau khi kết nợ ông D và bà L không trả tiền cho bà. Nay bà yêu cầu ông D và bà L trả cho vợ chồng bà số tiền nợ thức ăn thủy sản là 174.370.000đ và lãi chậm trả tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2023 đến ngày 02 tháng 10 năm 2023 (5 tháng) theo mức lãi suất quá hạn là 1,5%/tháng đối với số tiền là 174.370.000đ và số tiền lãi tạm tính làm tròn là 13.156.000 đồng như vậy tổng số tiền mà ông D và bà L phải trả là 187.526.000 đồng và yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, bà H thừa nhận vào ngày 16/01/2024 vợ chồng ông D, bà L đã giao cho bà số tiền 20.000.000 đồng mục đích trả số tiền nợ. Do đó, tại phiên tòa hôm nay bà giảm một phần tiền lãi nên chỉ yêu cầu số tiền là 160.000.000đ, thực hiện khi án có hiệu lực.

** Trong quá trình giải quyết vụ án ông Huỳnh V. D và bà Nguyễn Thị D. L trình bày:*

Bà L và ông D là vợ chồng, có mua thức ăn thủy sản của Đại lý H Sang do vợ chồng bà H làm chủ (Võ Thị H. H và Trịnh V. H),

Thời gian hai bên giao dịch, mua hàng khoảng hơn 10 năm nay, các lần mua hàng trước đây thì thanh toán đầy đủ, nhưng đến năm 2020 do có dịch bệnh nên bà L và ông D không mua hàng nữa và không trả tiền nợ cho vợ chồng bà H ông H nữa cho đến nay.

Bà L và ông D thống nhất còn nợ tiền mua thức ăn thủy sản của Đại lý H Sang là 174.370.000đ *(Một trăm bảy mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng)* theo giấy "Biên bản xác nhận công nợ" ngày 01/5/2023, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần mỗi năm trả 15.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ, không đồng ý trả tiền lãi.

Tại phiên tòa, ông D, bà L trình bày có trả cho bà H số tiền 20.000.000đ vào ngày 16/01/2024. Hiện nay ông, bà thừa nhận và thống nhất với số tiền nợ còn lại là 160.000.000đ, ông, bà đề nghị trả dần hàng năm 15.000.000đ.

* Trong quá trình giải quyết vụ án ông Trịnh V. H trình bày:

Ông H thống nhất với yêu cầu khởi kiện của vợ là bà H, yêu cầu ông D và bà L trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản gồm tiền vốn và lãi tổng cộng là 181.606.000 đồng (Một trăm tám mươi mốt triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn đồng), thực hiện khi án có hiệu lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp về "Hợp đồng mua bán tài sản" được xem xét, giải quyết theo quy định Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Xét sự vắng mặt của bị đơn ông Trịnh V. H tại phiên tòa, do ông H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H. H là có căn cứ. Bởi lẽ; bà có

cung cấp chứng cứ là giấy "Biên bản xác nhận công nợ" viết tay do bà L ký nhận nợ với bà H, ông H vào ngày 01/5/20xx, đồng thời tại phiên tòa ông D và bà L đã thừa nhận còn nợ tiền vốn và thời gian ký nợ đúng như phía nguyên đơn trình bày. Như vậy, hai bên đã xác lập giao dịch mua bán thức ăn thủy sản, quá trình thực hiện hợp đồng ông D và bà L đã được nhận tài sản, nhưng chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền, nên phải có nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng. Tại phiên tòa, hai bên đã thống nhất số tiền còn nợ là 160.000.000đ, do đó ông D, bà L cùng có trách nhiệm trả cho ông H, bà H là phù hợp pháp luật.

[5] Về thời gian trả nợ: ông D và bà L đồng ý trả tiền còn nợ nêu trên, nhưng đề nghị trả dần là một năm trả 15.000.000đ. Đề nghị này không được bà H chấp nhận, đồng thời xét thấy thời gian trả tiền của ông D và bà L kéo dài quá lâu, trái với quy định pháp luật, gây thiệt thòi quyền lợi cho phía bà H. Do đó, buộc ông D và bà L trả tiền vốn và tiền lãi khi án có hiệu lực.

[6] Về án phí: Yêu cầu của bà H được chấp nhận hoàn toàn nên ông D và bà L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông D và bà L gặp sự kiện bất khả kháng do nuôi tôm bị thua lỗ, kinh tế đang gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Phú Tân xác nhận, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm 50% tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440, 357 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H. H.

Buộc ông Huỳnh V. D và bà Nguyễn Thị D. L có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị H. H, ông Trịnh V. H số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ là 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng).* Thực hiện khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Ông Huỳnh V. D và bà Nguyễn Thị D. L phải chịu 8.000.000 đồng án phí, được giảm 50% nên phải nộp 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* án phí dân sự.

Bà Võ Thị H. H không phải chịu án phí, nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 4.688.000 đồng *(Bốn triệu sáu trăm tám mươi tám ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0001505 ngày 09/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà H, ông D, bà L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với ông H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày ông nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Lắm

Nơi nhận:
- VKSND H.Tân Phú Đông;
- Chi cục.THADS H.Tân Phú Đông;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.